

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 139/2022/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa chị Lê Trúc Nh, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre và anh Lê Thanh Ph, sinh năm 1989; Địa chỉ: khóm M, thị trấn MT, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Trúc Nh và anh Lê Thanh Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Trúc Nh và anh Lê Thanh Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Lê Bình Phương V, sinh ngày 10/10/2011 và Lê Bình Phương Ph, sinh ngày 18/8/2019 sẽ do chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi các con chung do chị Nh không yêu cầu.

Anh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nh tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007413 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Hoàn trả lại cho chị Nh số tiền còn lại là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đường sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Thanh Trúc